

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
TẠI ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN THEO ĐỀ ÁN 89 - NĂM 2021**

Kính gửi: Các trường đại học thành viên

- Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 của Chính phủ ban hành Đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030;

- Căn cứ Thông tư số 25/2021/TT-BGDĐT ngày 08/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn triển khai đào tạo trình độ tiến sĩ, trình độ thạc sĩ cho giảng viên các cơ sở giáo dục đại học theo Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 của Chính phủ ban hành Đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030;

- Căn cứ Quyết định số 1667/QĐ-BGDĐT ngày 01/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh sách các cơ sở đào tạo và các ngành đào tạo (Đợt tháng 6 năm 2021) theo Đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030;

Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ tại Đại học Thái Nguyên theo Đề án 89 năm 2021 như sau:

1. Hình thức tuyển sinh

- Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2. Các chuyên ngành

TT	Ngành	Trình độ	Đơn vị đào tạo
1	Kinh tế nông nghiệp	Tiến sĩ	Trường ĐH Kinh tế & QTKD
2	Quản lý kinh tế	Tiến sĩ	
3	Lý luận & Lịch sử Giáo dục	Tiến sĩ	Trường Đại học Sư phạm
4	Quản lý giáo dục	Tiến sĩ	
5	Di truyền học	Tiến sĩ	
6	Sinh thái học	Tiến sĩ	
7	Ngôn ngữ Việt Nam	Tiến sĩ	Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp
8	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Tiến sĩ	
9	Kỹ thuật cơ khí	Tiến sĩ	Trường Đại học Y-Dược
10	Y tế công cộng	Tiến sĩ	
11	Nội khoa	Tiến sĩ	Trường Đại học Nông Lâm
12	Khoa học cây trồng	Tiến sĩ	
13	Ký sinh trùng & VSV học thú y	Tiến sĩ	
14	Lâm sinh	Tiến sĩ	
15	Quản lý đất đai	Tiến sĩ	

3. Hình thức đào tạo

Đào tạo tập trung toàn thời gian tại các Trường đại học thành viên.

4. Chính sách hỗ trợ người học

a) Kinh phí hỗ trợ cho người học tập trung bao gồm:

- Học phí nộp cho cơ sở đào tạo;
- Chi phí hỗ trợ học tập, nghiên cứu;

- Chi phí hỗ trợ 01 lần cho người học tiến sĩ tham dự hội thảo, hội nghị ở nước ngoài hoặc thực tập ngắn hạn ở nước ngoài tối đa 03 tháng trong thời gian học tập, nghiên cứu.

b) Kinh phí hỗ trợ cấp cho người học được tính từ thời điểm người học nhập học chính thức tại cơ sở đào tạo hoặc từ thời điểm quyết định có hiệu lực đối với người học tiến sĩ; nhưng tối đa không quá 04 năm (48 tháng) đối với người học tiến sĩ.

c) Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án với nội dung chi và mức chi cụ thể theo hướng dẫn của Bộ Tài chính không bao gồm chi phí đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ (nếu có) cho người học trước khi nhập học các chương trình đào tạo tiến sĩ chính thức.

5. Điều kiện dự tuyển

a) *Tuổi đời*: Không quá 40 tuổi tính đến năm đăng ký dự tuyển.

b) *Về văn bằng*:

- Có bằng Thạc sĩ chuyên ngành đúng/phù hợp hoặc gần chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành đúng/ phù hợp với chuyên ngành dự tuyển, loại giỏi trở lên.

c) Tham gia tuyển chọn đi học tiến sĩ hoặc đang theo học các chương trình đào tạo tiến sĩ lần đầu tiên;

d) Giảng viên cơ hữu đã đáp ứng điều kiện tuyển sinh của chương trình đào tạo, được cơ sở đào tạo dự kiến tiếp nhận học chính thức trong năm đăng ký tuyển chọn hoặc năm kế tiếp liền kề; hoặc giảng viên nguồn, giảng viên cơ hữu đang theo học chương trình đào tạo tiến sĩ phải còn thời gian học tập, nghiên cứu ít nhất từ 18 tháng trở lên tính đến thời điểm tham gia tuyển chọn;

e) Chưa nhận hoặc chưa cam kết nhận học bổng toàn phần từ ngân sách Nhà nước hoặc từ các nguồn kinh phí khác cho việc học tập, nghiên cứu ở trình độ dự tuyển tính đến thời điểm được tuyển chọn.

f) *Về bài báo/ báo cáo khoa học công bố*

Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo khoa học liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

g) *Về đề cương nghiên cứu*

Đề cương nghiên cứu gồm những nội dung chính: Đề cương đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu; Lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được; Lý do lựa chọn cơ sở đào tạo Đại học Thái Nguyên; Kế hoạch thực hiện của từng thời kỳ trong thời gian đào tạo; Kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết và chuẩn bị của mình trong lĩnh vực dự định nghiên cứu; Đề xuất người hướng dẫn (*Danh mục hướng nghiên cứu, đề tài nghiên cứu và danh sách các nhà khoa học dự kiến nhận hướng dẫn NCS theo Đề án tuyển sinh của các trường đại học thành viên*).

h) Về thư giới thiệu

Có 01 thư giới thiệu của nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người đăng ký dự tuyển dự định nghiên cứu.

i) Về trình độ ngoại ngữ

Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học **toàn thời gian ở nước ngoài** mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

- Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

- Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên, Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên hoặc Chứng chỉ Cambridge examination (CAE 45-59), Cambridge examination (PET Pass with Distinction) do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

Một số loại chứng chỉ tiếng nước ngoài khác minh chứng về năng lực ngoại ngữ theo bảng tham chiếu dưới đây (được cấp trong thời hạn 24 tháng):

Stt	Chứng chỉ	Trình độ
1	CIEP/Alliance francaise diplomas	TCF B2; DELF B2 Diplôme de Langue
2	Goethe - Institut	Goethe- Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)
3	TestDaF	TDN3- TDN4
4	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4
5	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
6	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному.	ТРКИ-2



6. Quyền lợi và trách nhiệm của nghiên cứu sinh thuộc Đề án 89

a) Quyền lợi

- Được cấp kinh phí hỗ trợ của Đề án theo thời hạn phê duyệt của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong thời gian theo học các chương trình đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ tại cơ sở đào tạo;

- Được cơ sở cử đi tạo điều kiện, bố trí thời gian để hoàn thành chương trình đào tạo và tiếp nhận trở lại làm việc sau khi tốt nghiệp;

b) Trách nhiệm

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung đã cam kết với trường cử đi học;

- Phải trở về công tác ở trường đã cử đi đào tạo sau khi tốt nghiệp;

- Nếu không hoàn thành chương trình đào tạo vì lý do chủ quan, không chấp hành đủ thời gian làm việc tại trường ĐH, cao đẳng sau khi được đào tạo sẽ phải bồi hoàn chi phí đào tạo (Mức bồi hoàn chi phí đào tạo thực hiện theo quy định tại Nghị định 143/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 và Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ).

7. Hồ sơ đăng ký dự tuyển và thời gian nhận hồ sơ

Người có nguyện vọng đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ liên hệ với trường đại học thành viên đào tạo chuyên ngành để nhận mẫu Hồ sơ đăng ký dự tuyển; Kê khai, xác nhận, hoàn chỉnh hồ sơ; Nộp 01 bộ cho trường đại học thành viên và 01 bộ cho Đại học Thái Nguyên đúng thời gian quy định. Trong và sau ngày xét tuyển, Đại học Thái Nguyên không nhận bổ sung, thay đổi về bất kì nội dung nào của Hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Thời gian nhận hồ sơ từ ngày: 28/12/2021 đến ngày 07/01/2022

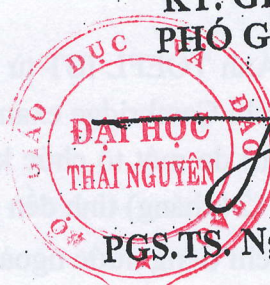
- Lệ phí đăng ký và lệ phí xét tuyển theo quy định của nhà nước.

Thông tin tuyển sinh có trên các website: <http://www.tnu.edu.vn> và <http://sdh.tnu.edu.vn>.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website của ĐHTN;
- Lưu VT, ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Nguyễn Hữu Công